

Số: /TTr-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về Dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13, ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ chi, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND, ngày 22 tháng 8 năm 2021 của HĐND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND, ngày 10 tháng 12 năm 2016 Quy định chế độ, chính sách, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Điện Biên; Chương trình hoạt động năm 2022 của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2022, như sau:

I. Tình hình thực hiện kinh phí hoạt động năm 2021

Năm 2021, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao tiết kiệm, hiệu quả và đảm bảo chi đầy đủ các nội dung theo chế độ quy định, phục vụ kịp thời hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh theo chương trình, kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh (bao gồm cả kinh phí chi thường xuyên của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh) được phân bổ là 16.516.000.000 đồng (Mười sáu tỷ năm trăm mười sáu triệu đồng). Trong đó:

a) Kinh phí tự chủ: 7.339.000.000 (Bảy tỷ ba trăm ba mươi chín triệu đồng chẵn).

b) Kinh phí không tự chủ: 9.177.000.000 (Chín tỷ một trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

2. Kết quả thực hiện: Đến ngày 20/11/2021 đã chi 12.073.161.737 đồng, trong đó:

- a) Kinh phí tự chủ đã chi 5.965.153.610 đồng, gồm:
- Chi lương và các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương (*cho những người hưởng lương tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh*): 5.348.440.734 đồng.
 - Dịch vụ công cộng, thông tin tuyên truyền: 240.828.000 đồng.
 - Công tác phí, phép; hỗ trợ cán bộ đi học: 159.191.000 đồng.
 - Chi người có công và công tác Đảng: 65.938.000 đồng.
 - Vật tư văn phòng và các khoản chi khác: 150.755.876 đồng.
- b) Kinh phí không tự chủ: 6.108.008.127 đồng, gồm:
- Chi phụ cấp đại biểu HĐND tỉnh: 219.030.000 đồng.
 - Các khoản chi theo Nghị quyết 48 (*Chi bồi dưỡng kỳ họp, hội nghị, ăn, nghỉ của đại biểu ở xa, thăm tra, giám sát, tiếp xúc cử tri; thăm hỏi; khám, chăm sóc sức khỏe; thông tin; nghiên cứu tài liệu ...*): 1.504.102.700 đồng.
 - Thanh toán nhiên liệu (*xăng, dầu ...*): 599.897.826 đồng.
 - Công tác phí (*đi học tập, trao đổi kinh nghiệm, tiếp xúc cử tri, giám sát, dự hội nghị ...*): 635.050.000 đồng.
 - Chi tiếp khách: 292.266.000 đồng.
 - Sửa chữa, duy tu, mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn (*ô tô, thiết bị điện, nước, vi tính, vật dụng chuyên môn ...*): 958.071.457 đồng.
 - Chi nhuận bút: 85.121.457 đồng.
 - Chi quà tổng kết nhiệm kỳ 2016 - 2021: 300.000.000 đồng.
 - Chi cấp da, sổ tay, biển tên đại biểu, phù hiệu đại biểu HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026: 265.952.000 đồng.
 - Chính lý tài liệu Đoàn ĐBQH, phong lưu trữ HĐND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016 - 2021: 200.000.000 đồng.
 - Các khoản chi khác: 1.048.516.687 đồng.
- c) Tiết kiệm chi thường xuyên những tháng còn lại năm 2021 (theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh): 541.000.000 đồng.
- Nguồn tự chủ: 122.000.000 đồng.
 - Nguồn không tự chủ: 419.000.000 đồng.
3. Nguồn kinh phí còn lại: 4.442.838.263 đồng, trong đó:
- a) Kinh phí tự chủ: 1.373.846.390 đồng (lương, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương, dịch vụ công cộng, thông tin tuyên truyền tháng 12/2021 và một số nhiệm vụ khác chưa chi).
- b) Kinh phí không tự chủ: 3.068.991.873 đồng (tiếp xúc cử tri trước và sau, Kỳ họp thứ 5 và một số nhiệm vụ khác chưa chi).

4. Ước thực hiện đến 31/12/2021:

a) Kinh phí tự chủ: 7.217.000.000 đồng. Còn 122.000.000 đồng tiết kiệm chi theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh.

b) Kinh phí không tự chủ: 8.108.000.000 đồng, còn 1.069.000.000 đồng, kinh phí đối ngoại do không tổ chức Đoàn ra, Đoàn vào, Hội nghị giao ban 2 cấp tỉnh huyện vì dịch Covid và tiết kiệm chi theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh.

II. Về dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2022

Căn cứ chế độ chính sách hiện hành, chương trình hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, Thường trực HĐND tỉnh dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh (bao gồm cả kinh phí chi thường xuyên của Văn phòng Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân tỉnh) năm 2022 là **18.219.000.000 đồng** (Mười tám tỷ, hai trăm mười chín triệu đồng chẵn), trong đó:

1. Kinh phí tự chủ: 7.404.000.000 (Bảy tỷ, bốn trăm linh bốn triệu đồng chẵn).

2. Kinh phí không tự chủ: 10.815.000.000 đồng (Mười tỷ, tám trăm mười lăm triệu đồng chẵn). (Trong đó: Kinh phí sửa chữa trụ sở Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh là 3.000.000.000 đồng; Ba tỷ đồng).

Trong quá trình thực hiện dự toán kinh phí hoạt động của HĐND năm 2022, đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế để điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh (khi cần thiết) cho phù hợp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐND tỉnh năm 2022 theo kế hoạch.

Trên đây là Tờ trình về Dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2022, Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu QH;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND các huyện, TX, TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Lò Văn Phương